

Số: 428/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 415/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: SN 58, thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1969

Địa chỉ: SN 58, thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị L và ông Nguyễn Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Trương Thị L và ông Nguyễn Văn Ch 03 con chung là Nguyễn Thị Hoài H, sinh ngày 20/6/1992; Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 11/5/1995; Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 18/6/1997. Hiện tất cả các con của bà L và ông Ch đều đã trưởng thành và tự lập nên ông bà thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản và công nợ:** Bà Trương Thị L rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc giải quyết tài sản, các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

+ Đình chỉ yêu cầu giải quyết tài sản của bà Trương Thị L.

- **Về án phí:** Bà Trương Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 10.300.000đ (*Mười triệu ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0011296 ngày 23/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, trả lại cho bà L số **tiền tạm ứng án phí là 10.150.000đ** (*Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân